TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ CHƠN THÀNH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 09/2023/HSST
Ngày: 20-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Đình Loan
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lương Thị Thu An
2. Bà Hồ Thị Xuân Thiều

- Thư ký phiên toà: Bà Võ Thị Hạnh – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng– Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2023 tại Toà án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 134/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2022, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2023/HSST-QĐ ngày 10/02/2023 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Phạm Thanh T**, giới tính: Nam;
- Tên gọi khác: Không;
- Sinh năm 1982 tại: An Giang;
- Nơi đăng ký HKTT: Tổ 13, ấp Hưng Yên, xã Tân Hưng, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

Số CMND/Thẻ CCCD: 285941421, cấp ngày 31 tháng 8 năm 2020, do Công an tỉnh Bình Phước cấp.

- Chỗ ở: Không cố định;
- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Tôn giáo: Phật giáo Trình độ văn hoá: 12/12
- Nghề nghiệp: Không
- Con ông: Phạm Thanh Nhàn, sinh năm 1962;
- Con bà: Nguyễn Thị Dình, sinh năm 1962;
- Em ruột: Có 01 người, sinh năm 1985.
- Vợ, con: Chưa có.

Tạm giữ, tạm giam: Ngày 18/10/2022 cho đến nay.

- Tiền án: Không
- Tiền sự: Không

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1.Anh **Hoàng Ngọc H,** sinh năm: 1989, địa chỉ cư trú: Tổ 1, ấp 2, xã Minh Lập, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Phạm Thanh H, sinh năm: 1989, địa chỉ cư trú: ấp 6, xã Minh Thắng, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

2. Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm: 1992, địa chỉ cư trú: ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Thanh T là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 18/10/2022, T điều khiển xe mô tô biển số 60Z6-4341, nhãn hiệu Honda loại Wave S, màu đen đi một mình từ ấp Hưng Yên, xã Tân Hưng, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước đến khu vực xã Minh Lập, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày T điều khiển xe mô tô trên đến cửa hàng điện thoại di động "Hoàng H" thuộc ấp 2, xã Minh Lập, thị xã Chơn Thành do Hoàng Ngọc H, sinh năm 1989 làm chủ. T dựng xe trước cửa rồi đi vào trong cửa hàng nhưng không thấy có người nên gọi. Lúc này, bà Đặng Thị Th sinh năm 1964 (mẹ ông H) nghe tiếng người gọi nên đi từ trong nhà ra. T hỏi "ở đây có bán card điện thoại không?", bà Th trả lời "ở đây không có bán" và chỉ T sang tiệm tạp hóa gần đó để mua. Khi nói chuyện với bà Th thì T quan sát thấy trên bàn sửa điện thoại, cách chỗ T đứng khoảng 03-04 mét có để 03 điện thoại di động nên nảy sinh ý định chiếm đoạt để bán lấy tiền tiêu xài. T quan sát thấy bà Th đi xuống phía sau nhà, lúc này T cũng lấy xe đi ra khỏi cửa hàng điện thoại về hướng xã Minh Thắng, thị xã Chơn Thành, đi được khoảng 500 mét thì T quay lại cửa hàng điện thoại "Hoàng Hải", dựng xe mô tô trước cửa hàng. T quan sát thấy không có ai trông coi, quản lý cửa hàng. T đi vào lấy 03 điện thoại (01 Iphone 7 plus dung lượng 32GB màu bạc, 01 Iphone 6Plus, dung lượng 64GB màu hồng và 01 Huawei Nova3e màu xanh) bỏ vào túi áo bên trái rồi đi ra xe mô tô thì bà Phạm Thị B, sinh năm 1953 đang ngồi trước nhà đối diện cửa hàng điện thoại "Hoàng H", cách cửa hàng khoảng 30 mét, phát hiện nên truy hô. Bà Th nghe tiếng truy hô nên chạy ra và cùng một số người dân bắt giữ T cùng tang vật là 03 chiếc điện thoại di động nêu trên.

Tại cơ quan Điều tra, Phạm Thanh T đã khai nhận hành vi trộm tài sản như đã nêu trên (BL 01-02, 12, 54, 57, 58, 63, 66, 71-74) .

Kết luận định giá tài sản số 77/KLĐG-HĐĐGTS ngày 25/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Chơn Thành kết luận: 01 Iphone 7 plus dung lượng 32GB màu bạc tại thời điểm chiếm đoạt trị giá 2.500.000 đồng, 01 Iphone 6Plus, dung lượng 64GB màu hồng tại thời điểm chiếm đoạt trị giá 1000.000 đồng và 01 Huawei Nova3e màu xanh tại thời điểm chiếm đoạt trị giá 800.000 đồng, tổng giá trị tài sản 4.300.000 đồng (BL21).

Tại bản cáo trạng số 34/CTr-VKS-CT, ngày 07/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Phạm Thanh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, các điều 38, 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo với mức án từ 06 đến 09 tháng tù.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước còn đề nghị xử lý vật chứng và các vấn đề khác của vụ án theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố. Bị cáo không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1].Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Việc vắng mặt của bị hại: Tại phiên tòa, bị hại vắng mặt nhưng có đơn xin vắng mặt gửi Tòa án do đó Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người bị hại theo quy định tại điều 292 Bộ Luật Tố tụng hình sự.

[2]. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng cũng như phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 18/10/2022 tại của hàng điện thoại "Hoàng H" thuộc tổ 1, ấp 2, xã Minh Lập, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Phạm Thanh T lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 02 điện thoại di động của anh Hoàng Ngọc H và 01 điện thoại di động của anh Phạm Thanh H, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 4.300.000 đồng (bốn triệu ba trăm ngàn đồng). Hành vi của Phạm Thanh T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản" là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

"*Điều 173. Tội trộm cắp tài sản*:

1.Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp

sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

……

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình, nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

[4]. Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không

[4.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tài sản có giá trị không lớn, đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Từ phân tích trên, cần xử phạt bị cáo mức án đủ nghiêm, cách li bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian theo mức khởi điểm mag đại diện VKS đề nghị cũng đủ để cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5]. Về xử lý vật chứng:

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus dung lượng 32GB màu bạc, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6Plus, dung lượng 64GB màu hồng là tài sản hợp pháp của anh Hoàng Ngọc H, Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh H nên không đặt ra để HĐXX xem xét, giải quyết;

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Nova3e màu xanh màn hình phía trước và phía sau máy bị rạn nứt là tài sản hợp pháp của anh Phạm Thanh H, Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh H nên không đặt ra để HĐXX xem xét, giải quyết.

01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy M22, màu xanh và 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia TA – 1010, màu đen là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

01 (một) xe mô tô biển số 60Z6-4341 nhãn hiệu Honda loại Wave S, màu sơn đen, số máy HC12E-0167299, số khung: RLHHC12098Y086936, là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1992, năm 2015 anh Th mua lại của ông Nguyễn Tất B nhưng không làm thủ tục sang tên. Anh Th cho T mượn để làm phương tiện đi lại, việc bị cáo sử dụng xe mô tô trên để trộm cắp tài sản thì anh Th không biết nên cần tuyên trả cho anh Nguyễn Văn Th.

Trách nhiệm dân sự: Anh Hoàng Ngọc H và Phạm Thanh H đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt nên không yêu cầu gì thêm, vì vậy trách nhiệm dân sự không đặt ra.

[8]. Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i,s khoản 1,2 Điều 51; các điều 38,50 và Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Phạm Thanh T 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tính từ ngày: 18 tháng 10 năm 2022.

3. Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 46 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

Trả cho Phạm Thanh T 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy M22, màu xanh và 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia TA – 1010, màu đen.

Trả cho anh Nguyễn Văn Th 01 (một) xe mô tô biển số 60Z6-4341 nhãn hiệu Honda loại Wave S, màu sơn đen, số máy HC12E-0167299, số khung: RLHHC12098Y086936.

4. Trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

5. Về án phí hình sự, dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23, 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án theo luật định, trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Khoản **Mạc Thị Thanh Bình** **Nguyễn Đình Loan**